TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/DS-PT
Ngày 22 – 3 – 2022
V/v tranh chấp đòi lại tài sản là quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Út

Ông Dương Hùng Quang

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lâm Ngọc Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 112/2021/TLPT-DS ngày 14 tháng 5 năm 2021 về việc: Tranh chấp đòi lại tài sản là quyền sử dụng đất.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2021/DS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 120/2021/QĐ-PT ngày 02 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau;

Địa chỉ: Số 269, Trần H, khóm 5, phường 5, thành phố C ., tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Hữu Triều, chức vụ: Trưởng Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau (Vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Quách Thu H1, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Quách Thu H1: Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 97, Huỳnh Thúc Kháng, khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hồ Tấn K2, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

2. Anh Hồ Gia H2, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 38, Nguyễn Công Trứ, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

3. Ông Phạm Văn D, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

4. Miếu Bà Thiên Hậu Cà M2 .

Địa chỉ: Phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Cúi Hải, chức vụ: Trưởng Ban trị sự Miếu Bà Thiên Hậu Cà M2.

- *Người kháng cáo*: Bà Quách Thu H1, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo ông ông Lê Hữu Triều trình bày:*

Năm 1996, Công ty Bến xe, tàu Minh Hải (nay là Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau) có cho ông Phạm Văn D là nhân viên của Công ty mượn một phần đất để cất nhà bằng cây gỗ địa phương ở tạm, chiều ngang 4m, chiều dài 7m, tổng diện tích 28m^2. Sau đó, ông D chuyển nhượng lại phần kiến trúc căn nhà cho bà Quách Thu H1. Sau khi nhận chuyển nhượng, bà H1 sửa chửa lại nhà và lấn thêm phần đất của Công ty, diện tích hiện tại bà H1 sử dụng theo thẩm định thực tế 48,87m^2 nằm trong tổng diện tích 6.200m^2 thuộc quyền quản lý sử dụng của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải (nay là tỉnh Cà Mau) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 26/11/1996, đất tọa lạc tại khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau (nay là khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau). Do đó, Ban điều hành Bến xe, tàu khởi kiện yêu cầu buộc bà Quách Thu H1 tháo dỡ nhà để trả lại phần đất theo thẩm định thực tế diện tích 48,87m^2; Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau đồng ý hỗ trợ cho bà H1 số tiền 5.000.000 đồng chi phí tháo dỡ nhà.

- *Theo ông Nguyễn Văn K1 trình bày:*

Năm 1998, bà H1 có nhận chuyển nhượng của ông Phạm Văn D căn nhà cây gỗ địa phương cất trên phần đất của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau, chiều ngang 4m, chiều dài 7m, diện tích 28m^2, giá chuyển nhượng là 16.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng bà H1 có bồi đắp, sửa chữa, cơi nới thêm nhưng Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau không ngăn cản. Theo đo đạc thực tế, tổng diện tích đất hiện tại bà H1 quản lý sử dụng là 48,87m^2. Trường hợp Tòa án xác định bà H1 cất nhà trên đất của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau thì bà H1 đồng ý tháo dỡ nhà trả lại đất, yêu cầu Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau bồi thường công bồi đắp 400.000.000 đồng và cấp một nền nhà tái định cư. Trường hợp không phải đất của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau thì yêu cầu công nhận phần đất nêu trên là của bà H1.

- *Theo ông Phạm Văn D trình bày:*

Trước đây, ông có làm đơn xin mượn đất và được Công ty Bến xe, tàu Minh Hải cho mượn một phần đất cất nhà ở, chiều ngang 4m, chiều dài 7m, diện tích

28m^2. Năm 1998, ông chuyển nhượng lại cho bà Quách Thu H1 kiến trúc căn nhà với giá 16.000.000 đồng, khi chuyển nhượng được Trưởng bến đồng ý. Nay Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau khởi kiện yêu cầu bà H1 trả lại đất, ông không có ý kiến gì.

- Theo ông Trần Cúi Hải trình bày:

Nghĩa địa Triều Châu phường 8, thành phố Cà Mau trực thuộc Miếu Bà Thiên Hậu Cà M2. Nguồn gốc đất tranh chấp giữa Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau với bà H1 là của Miếu Bà Thiên Hậu. Do trước đây Nhà nước có nhu cầu lập Bến tàu B nên Miếu Bà Thiên Hậu cho mượn một phần đất Nghĩa địa Triều Châu để lập Bến tàu, khi nào Bến tàu B không còn hoạt động thì Miếu Bà Thiên Hậu lấy lại đất. Trường hợp có tranh chấp, Miếu Bà Thiên Hậu sẽ khởi kiện sau và từ chối tham gia tố tụng trong vụ án này.

- Theo ông Hồ Tấn K2 và anh Hồ Gia H2 trình bày:

Bà Quách Thu H1 là vợ ông K2, là mẹ ruột anh H2. Căn nhà bà H1 nhận chuyển nhượng của ông Phạm Văn D là tài sản riêng của bà H1. Ông K2 và anh H2 không sống cùng bà H1 tại căn nhà này.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2021/DS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau. Buộc bà Quách Thu H1 tháo dỡ toàn bộ công trình kiến trúc nhà ở để trả lại phần đất diện tích thực tế 48,87m^2 tọa lạc tại khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cho Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau theo "Đơn xin mượn đất cất nhà ở tạm" ngày 12/8/1996, có các hướng tiếp giáp: Hướng đông giáp nhà bà Hồ Thị Quy; Hướng tây giáp nhà bà Phạm Thế Thiên Kim; Hướng nam giáp Nghĩa địa Triều Châu; Hướng Bắc giáp Lộ xi măng.

Ghi nhận sự tự nguyện của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau về việc hỗ trợ bà Quách Thu H1 số tiền 5.000.000 đồng.

Buộc bà Quách Thu H1 hoàn trả lại cho Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau tiền chi phí định giá 6.500.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 14/4/2021, bà Quách Thu H1 có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn K1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của bà Quách Thu H1.

Phần tranh luận tại phiên toà:

Ông K1 phát biểu: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Bến xe, tàu Minh Hải cùng ngày 26/11/1996 là không phù hợp; vị trí phần đất được cấp không thể hiện giáp Nghĩa địa Triều Châu. Đơn xin mượn đất của ông D trước khi có quyết định cấp đất cho

Công ty Bến xe, tàu Minh Hải; ông Dĩnh không có thẩm quyền ký cho mượn đất. Ông D chuyển nhượng căn nhà cho bà H1 khoản năm 1997 – 1998, ngang 4m, dài 7m, diện tích 28m^2 ; bà H1 cơi nới thêm nhưng Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau không có động thái gì. Theo biên bản làm việc với ông Trần Cúi Hải trình bày đất là của Nghĩa địa Triều Châu. Theo Chứng thư thẩm định giá, giá trị đất và tài sản trên đất là 393.139.000 đồng, nhưng Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau chỉ hỗ trợ 5.000.000 đồng là không phù hợp. Theo Quyết định 2211 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chuyển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa cho các đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải quản lý sử dụng, nhưng cấp sơ thẩm không đưa các cơ quan này tham gia tố tụng, đồng thời cấp sơ thẩm cũng không đo đạc phần đất tranh chấp. Do đó, yêu cầu Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án; Nếu không hủy bản án sơ thẩm thì bà H1 đồng ý trả đất, nhưng yêu cầu chấp nhận đối với yêu cầu của bà H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Quách Thu H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của bà Quách Thu H1, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ngày 26/11/1996, Công ty Bến xe, tàu Minh Hải (nay là Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau) được Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phần đất diện tích 6.200m^2 tọa lạc tại khóm 2 (nay là khóm 7), phường 8, thành phố Cà Mau để xây dựng Bến tàu B theo Quyết định số 1021 ngày 26/11/1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải. Ngày 30/12/1996, Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải tiến hành phân chia doanh nghiệp Nhà nước cho hai tỉnh Cà Mau và Bạc Liêu theo Quyết định số 29/QĐ-UB. Phần đất nêu trên tuy còn thể hiện do Công ty Bến xe, tàu Minh Hải đứng tên nhưng căn cứ Quyết định số 57/QĐ-CTUB ngày 23/01/1997 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh Cà Mau về việc thành lập Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau và Biên bản hội nghị phân chia tài sản của doanh nghiệp Nhà nước ngày 16/12/1997 thì phần đất diện tích 6.200m^2 tọa lạc tại khóm 2 (nay là khóm 7), phường 8, thành phố Cà Mau được cấp quyền sử dụng thuộc quyền quản lý, sử dụng của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau.

[2] Trước đó, ngày 12/8/1996 ông Phạm Văn D là nhân viên của Công ty Bến xe, tàu Minh Hải có làm Đơn xin mượn đất của Công ty Bến xe, tàu Minh Hải để cất nhà ở tạm, ngang 4m, dài 7m, diện tích 28m^2. Ngày 02/11/1996, ông D có làm giấy cam kết nội dung thể hiện, khi Công ty bến xe tàu Minh Hải có nhu cầu sử dụng đất thì ông sẽ tự nguyện tháo dỡ nhà trả lại đất mà không phải bồi thường. Ngày 16/7/2002, ông D làm giấy chuyển nhượng cho bà H1 phần kiến trúc nhà ở kích thước ngang 4m, dài 7 m cất trên phần đất mượn của Ban điều hành Bến xe,

tàu Cà Mau, với giá 16.000.000 đồng. Việc chuyển nhượng được ông Trần Văn Dĩnh - Trưởng bến và ông Phan Trung Hiếu – Trưởng Ban điều hành đồng ý, nhưng có quy định khi Bến tàu cần thu hồi lại phần nền nhà thì bà H1 phải chấp hành di dời, đơn vị và Nhà nước không bồi hoàn mọi phí tổn.

[3] Trong quá trình quản lý sử dụng, bà H1 đã tự ý xây cất lấn thêm ngoài phần diện tích đất mà trước đó ông D được Công ty Bến xe, tàu Minh Hải cho mượn mà không thông qua và cũng không được sự đồng ý của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau. Theo thẩm định thực tế thì phần đất bà H1 đang quản lý sử dụng diện tích 48,87m^2.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, đại diện của bị đơn cho rằng trong diện tích đất bà H1 đang sử dụng 48,87m^2 nêu trên thì phần diện tích đất của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau là 28m^2, phần diện tích còn lại 20,87m^2 là đất của Nghĩa địa Triều Châu. Tuy nhiên, qua xem xét thẩm định tại chỗ thể hiện phần diện tích 20,87m^2 mà bà H1 tự ý lấn thêm liền kề với phần diện tích 28m^2 mà Công ty Bến xe, tàu Minh Hải trước đây đã cho ông D mượn, đồng thời nằm trong ranh giới của khu đất của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau hiện nay đang quản lý và cách phần đất của Nghĩa địa Triều Châu 01 bức tường do Nghĩa địa Triều Châu xây dựng.

[5] Mặt khác, vào năm 2017 Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau cũng đã tiến hành đo đạc lại phần đất của Bến xe, tàu Cà Mau để cung cấp thông tin phục vụ công tác quy hoạch, thì phần đất của các hộ dân đang sử dụng trong đó có hộ bà H1 điều nằm trong ranh giới, diện tích đất của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau đang quản lý. Như vậy, có căn cứ xác định phần đất bà H1 đang sử dụng diện tích 48,87m^2 (bao gồm cả diện tích đất ông D mượn và diện tích tự lấn thêm) là thuộc quyền sử dụng của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau.

[6] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà H1 tháo dỡ, di dời nhà và công trình trên đất để trả lại cho Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau diện tích đất theo thẩm định thực tế 48,87m^2 là có căn cứ.

[7] Đối với tài sản và công sức đầu tư của bà H1 trên đất, xét thấy: Khi ông D mượn đất của Công ty Bến xe, tàu Minh Hải, ông D đã có làm giấy cam kết về việc mượn đất. Tại Giấy cam kết của ông D ngày 02/11/1996 nội dung thể hiện: Sau này khi Công ty có nhu cầu sử dụng và thu hồi lại (bất kỳ lý do nào) thì tôi xin cam kết sẽ tháo dỡ và di dời để trả lại mặt bằng cho Công ty; mọi thiệt hại về di dời tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn. Khi ông D làm giấy chuyển nhượng cho bà H1 phần kiến trúc nhà ngày 16/7/2002 được ông Phan Trung Hiếu – Trưởng Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau đồng ý, nhưng có quy định: Khi Bến tàu cần thu hồi phần nền nhà thì bà Quách Thu H1 phải chấp hành di dời, đơn vị và Nhà nước không bồi hoàn mọi phí tổn. Hơn nữa, sau khi sang nhượng, bà H1 đã tự ý xây cất lấn thêm ngoài phần diện tích đã được cho mượn mà không xin phép và cũng không được sự đồng ý của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau, nên thiệt hại bà H1 tự gánh chịu. Tòa án cấp sơ thẩm không buộc Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau bồi hoàn cho bà H1 là có căn cứ.

[8] Đối với Miếu Bà Thiên Hậu cho rằng phần đất mà Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau sử dụng là đất của Nghĩa địa Triều Châu (trực thuộc Miếu Bà Thiên Hậu) cho mượn, nhưng do Miếu Bà Thiên Hậu không có tranh chấp, không yêu cầu gì trong vụ án này nên không đặt ra xem xét. Trường hợp Miếu Bà Thiên Hậu có tranh chấp với Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau thì sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

[9] Đối với ý kiến tranh luận của đại diện bị đơn đề nghị hủy bản án sơ thẩm, thấy rằng: Ban điều hành có đơn khởi kiện bà H1 ngày 10/10/2019, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án ngày 20/12/2019. Quyết định số 2211 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau được ban hành ngày 19/11/2020, sau khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án. Hơn nữa, phần đất tranh chấp vẫn còn thuộc quyền quản lý sử dụng của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau, không liên quan đến các cơ quan theo Quyết định 2211, nên không cần thiết phải đưa các cơ quan này tham gia tố tụng trong vụ án. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã có tiến hành các thủ tục để đo đạc đối với phần đất tranh chấp, nhưng do phía Nghĩa địa Triều Châu không thống nhất về ranh đất nên không thực hiện đươc việc đo đạc. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm không vi phạm về việc đưa người tham gia tố tụng cung như thu thập chứng cứ, nên không có căn cứ để hủy bản án sơ thẩm.

[10] Từ phân tích trên, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Quách Thu H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa là phù hợp.

[11] Án phí dân sự phúc thẩm bà H1 phải chịu theo quy định.

[12] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Quách Thu H1.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2021/DS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau.

Buộc bà Quách Thu H1 tháo dỡ toàn bộ công trình kiến trúc nhà ở trên đất để trả lại diện tích đất theo thẩm định thực tế 48,87m^2 tọa lạc tại khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cho Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau. Phần đất có các hướng tiếp giáp: Hướng đông giáp nhà bà Hồ Thị Quy; Hướng tây giáp

nhà bà Phạm Thế Thiên Kim; Hướng nam giáp Nghĩa địa Triều Châu; Hướng Bắc giáp Lộ xi măng.

(Kèm theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 11/6/2020 và ngày 03/8/2020).

- Ghi nhận sự tự nguyện của Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau về việc hỗ trợ cho bà Quách Thu H1 số tiền 5.000.000 đồng.

- Buộc bà Quách Thu H1 hoàn trả lại cho Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau tiền chi phí định giá 6.500.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Quách Thu H1 phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau không phải chịu án phí. Ngày 20/12/2019, Ban điều hành Bến xe, tàu Cà Mau đã dự nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0001207 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại.

- Án phí dân sự phúc thẩm bà Quách Thu H1 phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ngày 15/4/2021, bà Quách Thu H1 đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000920 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được đối trừ chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;*
- *Chi cục THADS thành phố Cà Mau;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu VT(TM:TANDTCM).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lập